

# NÂNG CAO KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN ĐÁP ỨNG CHUẨN ĐẦU RA CỦA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO

Lê Thị Hồng<sup>1</sup>, Trần Thị Lan Hương<sup>1</sup>

## TÓM TẮT

*Chương trình đào tạo ngành Kế toán, Trường đại học Hồng Đức là chương trình được Nhà trường xây dựng với các chuẩn đầu ra về kiến thức, kỹ năng và thái độ dựa trên quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo nhằm đào tạo các cử nhân ngành Kế toán có chất lượng đáp ứng nhu cầu xã hội. Hàng năm chương trình luôn được rà soát, chỉnh sửa, bổ sung dựa trên các kết quả khảo sát lấy ý kiến của các bên liên quan như đơn vị sử dụng lao động, sinh viên tốt nghiệp về mức độ hài lòng đối với các kỹ năng nghề nghiệp của sinh viên. Nhằm đào tạo đội ngũ nhân lực ngành Kế toán vừa hồng vừa chuyên, việc thực hiện các giải pháp đồng bộ nâng cao kỹ năng nghề nghiệp kế toán là cần thiết cho sinh viên giúp sinh viên đáp ứng tốt chuẩn đầu ra khi ra trường cũng như yêu cầu của nhà tuyển dụng.*

**Từ khóa:** Chuẩn đầu ra, ngành Kế toán, Trường Đại học Hồng Đức.

## 1. ĐẶT VẤN ĐỀ

### 1.1. Tổng quan về ngành Kế toán

Ngành Kế toán là một trong hai ngành đầu tiên của khoa Kinh tế - Quản trị kinh doanh (KT - QTKD), trường đại học Hồng Đức trong tổng số 05 ngành mà khoa KT - QTKD đang tổ chức tuyển sinh và đào tạo. Với bề dày truyền thống sau 25 năm đào tạo đại học và 5 năm đào tạo thạc sĩ, ngành Kế toán và khoa đã đào tạo ra rất nhiều thế hệ lãnh đạo, nhà quản lý kinh tế, tài chính, kế toán trưởng các đơn vị... phục vụ cho sự phát triển kinh tế của Tỉnh và đất nước. Tính đến năm học 2022 - 2023, ngành Kế toán đã và đang tổ chức đào tạo 25 khóa Đại học chính quy, 19 khóa liên thông, vừa làm vừa học, 13 khóa đại học văn bằng đại học thứ 2 và 5 khóa đào tạo thạc sĩ, cung cấp hơn 20.000 cán bộ có trình độ đại học và sau đại học cho các doanh nghiệp, đơn vị hành chính sự nghiệp cho tỉnh Thanh Hoá và các tỉnh lân cận. Sinh viên chuyên ngành kế toán của Nhà trường sau khi tốt nghiệp đã đáp ứng được nhu cầu của xã hội. Nhiều sinh viên sau khi tốt nghiệp ngành kế toán đã trở thành cán bộ quản lý cấp cao trong các cơ quan, đơn vị nhà nước, các doanh nghiệp, các tập đoàn kinh tế.

Với môi trường giáo dục, đào tạo có tương tác, kết hợp nghiên cứu khoa học, người học đã được phát huy tối đa tính sáng tạo, hiểu biết và kỹ năng của mình trong quá trình đào tạo để đạt được những thành công sau tốt nghiệp. Nhiều giảng viên và sinh viên của Ngành đã chủ nhiệm, tham gia nhiều đề tài nghiên cứu khoa học cấp bộ, cấp tỉnh. Các đề tài Nghiên cứu khoa học sinh viên, dự án khởi nghiệp của sinh viên đạt chất lượng cao như giải 3 đề tài

<sup>1</sup> Khoa Kinh tế - Quản trị Kinh doanh, Trường Đại học Hồng Đức; Email: lethihongkt@hdu.edu.vn

ngiên cứu khoa học sinh viên cấp bộ, loạt vòng chung khảo giải thưởng nghiên cứu khoa học cấp bộ Eureka lần thứ XX, đạt giải nhì, ba... các cuộc thi khởi nghiệp của đoàn viên, thanh niên do Tỉnh đoàn tổ chức. Bên cạnh đó, ngành Kế toán cùng với khoa KT - QTKD thường xuyên trao đổi với các nhà tuyển dụng nhằm điều chỉnh các chương trình đào tạo (CTĐT) phù hợp với nhu cầu thị trường lao động. Ngay từ những ngày đầu tổ chức đào tạo, ngành Kế toán đã chủ động kết nối và thiết lập mối quan hệ, xây dựng mạng lưới cơ sở thực hành, thực tập và tuyển dụng với hàng trăm tổ chức, doanh nghiệp trong và ngoài Tỉnh, cựu sinh viên để đồng hành với Ngành trong quá trình đào tạo, tuyển dụng sinh viên.

## 1.2. Chương trình đào tạo ngành Kế toán, Trường Đại học Hồng Đức

Chương trình đào tạo ngành Kế toán được xây dựng lần đầu tiên vào năm 2002 với hình thức đào tạo theo hệ thống niên chế. Đến năm 2008 chương trình đào tạo điều chỉnh, bổ sung và đào tạo theo hình thức tín chỉ, tính đến năm 2021 chương trình đã được rà soát, điều chỉnh bổ sung 5 lần theo hướng tập trung kiến thức chuyên môn và phát huy tối đa năng lực người học, đáp ứng nhu cầu xã hội. Chương trình đào tạo được xây dựng dựa trên sự kế thừa, vận dụng các chương trình đào tạo Kế toán của các trường đại học lớn trong nước như Đại học Kinh tế Quốc dân, Học viện Tài chính, Đại học Thương Mại; Các chương trình đào tạo cử nhân Kế toán của các trường đại học trên thế giới như Vương quốc Anh, Australia.

Chương trình đào tạo ngành Kế toán gồm 49 học phần (tương đương 128 tín chỉ), trong đó có 37 học phần bắt buộc và 12 học phần tự chọn, được phân bổ trong 8 học kỳ, 4 năm học, được phân chia thành các khối kiến thức cụ thể theo quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

Với mục tiêu đào tạo ngành Kế toán theo định hướng ứng dụng, đào tạo sinh viên có kỹ năng thực hành nghề nghiệp ở trình độ cao, chương trình đào tạo ngành Kế toán thiết kế bao gồm 9 mục tiêu tương ứng với 15 chuẩn đầu ra từ PLO1 đến PLO15 trong đó, chuẩn đầu ra về kỹ năng là 5 kỹ năng bao gồm cả kỹ năng về chuyên môn nghiệp vụ và kỹ năng chung được ký hiệu trong chương trình đào tạo năm học 2021 - 2022 từ PLO9-PL013 cụ thể như sau:

**PLO9:** Cử nhân đại học ngành Kế toán đạt được năng lực ngoại ngữ tương đương bậc 3/6 theo Khung năng lực ngoại ngữ Việt Nam. Cụ thể: có khả năng nghe, nói, đọc, viết tiếng Anh trong giao tiếp, có thể sử dụng ngoại ngữ để diễn đạt, xử lý một số tình huống chuyên môn thông thường; có thể viết được báo cáo có nội dung đơn giản, trình bày ý kiến liên quan đến công việc chuyên môn.

**PLO10:** Cử nhân đại học ngành Kế toán có thể sử dụng thành thạo máy tính cho công việc, sử dụng thành thạo thư điện tử, tìm kiếm, xử lý thông tin trên internet trong chuyển đổi số và công nghệ số; sử dụng thành thạo phần mềm soạn thảo văn bản (Microsoft WORD), phần mềm xử lý bảng tính (Microsoft EXCEL), phần mềm trình chiếu (Microsoft POWERPOINT) phục vụ công tác chuyên môn.

**PLO 11:** Cử nhân đại học ngành Kế toán có kỹ năng cần thiết để có thể giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động kế toán trong doanh nghiệp và các tổ chức khác, có khả năng đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn.

**PLO 12:** Cử nhân đại học kế toán có kiến thức, kỹ năng trong việc lập kế hoạch, điều phối, phát huy trí tuệ tập thể, có năng lực tự khởi sự kinh doanh để tạo việc làm cho bản thân, gia đình và xã hội.

**PLO 13:** Cử nhân đại học ngành Kế toán có thể vận dụng thành thạo các kỹ năng thuyết trình, kỹ năng giao tiếp, đàm phán và thiết lập các mối quan hệ với đồng nghiệp, với khách hàng.

Các chuẩn đầu ra được xây dựng dựa trên yêu cầu, quy định của Bộ Giáo dục và đào tạo, kết hợp với việc khảo sát nhu cầu thị trường lao động và đánh giá năng lực của sinh viên trước, trong và sau quá trình đào tạo. Chuẩn đầu ra cũng được xây dựng trên cơ sở khảo sát đánh giá năng lực của sinh viên từ các nhà tuyển dụng sau khi ra trường làm căn cứ cho bộ môn chuyên môn, khoa và Nhà trường làm cơ sở điều chỉnh điều chỉnh chương trình đào tạo, nâng cao hiệu quả đào tạo với mục tiêu đáp ứng tốt nhất yêu cầu của thị trường lao động.

## 2. THỰC TRẠNG VIỆC LÀM VÀ KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP CỦA SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC

Chương trình đào tạo ngành Kế toán là một trong những chương trình đào tạo trọng tâm của khoa KT - QTKD, Trường Đại học Hồng Đức. Hằng năm, nhằm đánh giá tình hình việc làm của sinh viên sau khi ra trường từ 1 năm trở lên, Nhà trường trong đó chủ trì là phòng Giáo dục chính trị và Công tác học sinh sinh viên xây dựng kế hoạch và thực hiện triển khai các hoạt động khảo sát kết quả việc làm của sinh viên các ngành do Nhà trường đào tạo, trong đó kết quả khảo sát đối với ngành Kế toán trong 4 năm vừa qua được tổng hợp trong tại bảng sau:

**Bảng 1. Thống kê khảo sát tình hình việc làm sinh viên ngành Kế toán**

Khóa	Sinh viên khảo sát		Tình hình việc làm					Tỷ lệ sinh viên có việc làm/ khảo sát khối ngành Kế toán	Tỷ lệ sinh viên có việc làm/ khảo sát khối ngành Kinh tế
	Số lượng khảo sát	Số lượng phiếu	Đúng ngành	Liên quan ngành	Không liên quan	Đi học tiếp	Chưa có việc làm		
K17 (1013 - 2017)	128	105	47	29	26	0	26	79,23%	75,59%
K18 (1014 - 2018)	91	71	12	57	5	5	13	82,47%	78,65%
K19 (1015 - 2019)	86	69	44	9	0	0	33	61,63%	55,76%
K20 (1016 - 2020)	88	73	54	7	2	0	12	83,56%	77,90%
Tổng số/Bình quân	393	318	157	102	33	5	84	76,72%	71,98%

*Nguồn: Tổng hợp của nhóm tác giả từ kết quả khảo sát phòng GDCT và CTHSSV*

Từ kết quả khảo sát cho thấy: Tỷ lệ sinh viên tốt nghiệp ngành Kế toán trong các năm vừa qua đạt tỷ lệ bình quân là 76,72%, cao hơn so với mức bình quân chung so với các ngành khối ngành Kinh tế là 71,98%. Trong đó tỷ lệ sinh viên có việc làm có sự gia tăng qua các năm,

năm 2018 tỷ lệ này đạt được là 82,56% tăng hơn so với năm 2017 là 79,23%. Tuy nhiên, đến năm 2019 tỷ lệ này giảm xuống còn 61,63%, cao hơn so với mức trung bình toàn khối ngành Kinh tế của trường là 55,76%, điều này là do sự ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 đến kinh tế xã hội toàn quốc nói chung cũng như tỉnh Thanh Hóa nói riêng. Trong giai đoạn dịch bệnh, do sự tác động từ hậu quả của dịch bệnh cũng như các biện pháp kiểm soát chặt chẽ nhằm hạn chế dịch bệnh, tỷ lệ các doanh nghiệp gặp khó khăn, phá sản, giải thể gia tăng mạnh, điều này dẫn đến nhu cầu nhân sự các ngành nói chung và ngành Kế toán nói riêng giảm đi đáng kể, làm cho tỷ lệ sinh viên có việc làm của ngành từ đó cũng giảm theo. Tuy nhiên, năm 2020 sau khi các biện pháp phòng chống dịch bệnh có hiệu quả, cùng với sự phục hồi trở lại của nền kinh tế tỷ lệ sinh viên có việc làm ngành Kế toán cũng đã tăng trở lại, đạt mức 83,56% cho thấy nhân sự ngành Kế toán luôn ở mức cao, sinh viên ra trường bước đầu đã đáp ứng được yêu cầu về kiến thức, kỹ năng và thái độ theo chuẩn đầu ra của chương trình đào tạo được xây dựng.

Bên cạnh các kết quả đánh giá chung về tỷ lệ việc làm của sinh viên toàn trường, các kỹ năng, kiến thức của sinh viên Trường Đại học Hồng Đức nói chung và ngành Kế toán nói riêng tại các đơn vị sử dụng lao động còn được các nhà tuyển dụng đưa ra đánh giá về mức độ hài lòng, với mức độ chấm điểm từ 1 đến 5, trong đó: Mức Rất hài lòng (5 điểm), Hài lòng (4 điểm), Tương đối hài lòng (3 điểm), Ít hài lòng (2 điểm) và Không hài lòng (1 điểm). Kết quả cụ thể như sau:

**Bảng 2. Kết quả khảo sát mức độ hài lòng của nhà tuyển dụng năm 2020**

STT	Nội dung	Điểm trung bình	Ghi chú
I	KIẾN THỨC		
1.1	Kiến thức cơ bản của ngành	4,12	
1.2	Kiến thức thực tế của ngành	4,14	
1.3	Kiến thức xã hội (chính trị, pháp luật ...)	4,15	
II	KỸ NĂNG		
2.1	Kỹ năng nghề nghiệp Kế toán	4,17	
2.2	Kỹ năng phân biện, phân tích tổng hợp	3,98	
2.3	Kỹ năng lập kế hoạch và tổ chức thực hiện	4,13	
2.4	Kỹ năng giao tiếp ứng xử	4,31	
2.5	Kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ	3,82	
2.6	Kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin	4,16	
2.7	Kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm	4,14	
2.8	Kỹ năng tự học tự nghiên cứu	4,16	

*Nguồn: Báo cáo số 24/BC-ĐHHD ngày 14/02/2021 về Kết quả Khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có sinh viên tốt nghiệp của Nhà trường năm 2020*

Kết quả khảo sát cho thấy

*Về kiến thức:* Đa số nhà tuyển dụng đánh giá năng lực hiểu, nắm được và phân tích các phạm trù lý thuyết của sinh viên tương đối cao, mức độ đánh giá đạt từ 3,4 ĐTB < 4,2. Điều này cho thấy tỷ lệ sinh viên ngành Kế toán sau khi tốt nghiệp đã nắm vững được kiến thức về lý thuyết, kiến thức về thực tế và kiến thức về xã hội, giúp sinh viên có năng lực triển khai công việc thực tiễn mang lại hiệu quả cao.

*Về kỹ năng:* Có 1/8 tiêu chí đánh giá ở mức độ rất cao từ 4,2 đến 5,0 là kỹ năng giao tiếp ứng xử, có 7/8 tiêu chí đánh giá ở mức độ cao, từ 3,4 đến 4,3 điểm gồm có: kỹ năng hợp tác làm việc nhóm; kỹ năng lập kế hoạch thực hiện; kỹ năng nghề nghiệp; kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin; kỹ năng phản biện, phân tích, tổng hợp; kỹ năng giao tiếp bằng ngoại ngữ và kỹ năng tự học tự nghiên cứu. Tuy nhiên, trong các kỹ năng được rèn luyện tại Nhà trường, các nhà tuyển dụng chưa đánh giá cao kỹ năng phản biện, phân tích độc lập cũng như kỹ năng sử dụng ngoại ngữ khi giao tiếp. Điều này thể hiện việc trau dồi kỹ năng ngoại ngữ là vô cùng cần thiết, đặc biệt trong giai đoạn Việt Nam ngày càng hội nhập sâu rộng.

Bên cạnh những kết quả đạt được đó, để quá trình đào tạo đạt hiệu quả cao hơn nữa, Nhà trường cũng đã thực hiện khảo sát về những yêu cầu kiến thức kỹ năng cần được bổ sung đối với sinh viên mới tốt nghiệp đang công tác tại đơn vị. Kết quả các thứ tự được sắp xếp từ cao xuống thấp thể hiện ở bảng 3.

**Bảng 3. Kỹ năng kiến thức cần bổ sung của SV tại các đơn vị sử dụng lao động**

TT	Nội dung	Mức độ lựa chọn		Ghi chú
		Số lượng	Tỷ lệ	
1	Kỹ năng mềm	39/86	46,98%	
2	Ngoại ngữ	32/86	38,55%	
3	Nghị vụ	28/86	33,73%	
4	Công nghệ thông tin	24/86	27,9%	
5	Chuyên môn	17/86	19,77%	
6	Khác	0/86	0%	

*Nguồn:* Kết quả khảo sát chất lượng đào tạo phòng Công tác học sinh sinh viên năm 2020 [5]

Kết quả khảo sát cho thấy các vấn đề liên quan đến kỹ năng mềm, kỹ năng sử dụng ngoại ngữ trong giao tiếp công việc cũng như các kỹ năng nghiệp vụ liên quan đến ngành nghề được đào tạo là những vấn đề được các nhà quản lý đơn vị cho rằng cần được bổ sung, nhằm nâng cao hiệu quả đáp ứng công việc của sinh viên. Nguyên nhân được xác định là do:

*Về chương trình đào tạo:* Chương trình đào tạo nhìn chung đáp ứng được yêu cầu của học sinh sinh viên về việc chủ động lựa chọn học phần, thiết kế lộ trình học tập, xây dựng phương pháp học tập hiệu quả, phát triển năng lực của sinh viên. Tuy nhiên vẫn còn nhiều sinh viên cho rằng sau khi có việc làm nhiều sinh viên vẫn phải đào tạo thêm mới đáp ứng được yêu cầu công việc.

*Về cơ sở vật chất phục vụ đào tạo:* Nhà trường và khoa cần tăng cường hơn nữa việc sử dụng các thiết bị công nghệ mới, cũng như nâng cao hiệu suất sử dụng cơ sở vật chất thiết bị đã được xây dựng, phục vụ cho công tác đào tạo của Nhà trường.

*Về các hoạt động ngoại khóa:* Nhà trường cần dành nhiều thời lượng hơn cho các hoạt động ngoại khóa hoặc các khóa đào tạo cho người học về kỹ năng mềm như các kỹ năng giao tiếp, ứng xử, kỹ năng hợp tác, làm việc nhóm cũng như kỹ năng lập kế hoạch tổ chức thực hiện công việc, kỹ năng giải quyết các tình huống.

*Về tin học ngoại ngữ:* Cần tạo thêm môi trường học tập tích cực và có biện pháp cải tiến việc kiểm tra, đánh giá đầu ra tin học, tiếng Anh nhằm giúp sinh viên có kỹ năng tốt hơn sau khi ra trường.

### 3. GIẢI PHÁP NÂNG CAO KỸ NĂNG NGHỀ NGHIỆP CHO SINH VIÊN NGÀNH KẾ TOÁN, TRƯỜNG ĐẠI HỌC HỒNG ĐỨC NHẪM ĐÁP ỨNG YÊU CẦU NÂNG MỨC CHUẨN ĐẦU RA

Sinh viên ra trường không chỉ đáp ứng chuẩn đầu ra mà còn ngày càng đáp ứng cao hơn các kỹ năng chuyên môn nghiệp vụ, thực hành nghề nghiệp. Việc quan tâm rèn luyện kỹ năng nghề nghiệp là thực sự cần thiết, cần có các giải pháp hỗ trợ các hoạt động thực hành thực tập rèn nghề của sinh viên.

*Thứ nhất*, nhằm đáp ứng cho việc nâng cao kỹ năng cần thiết giải quyết các vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động kế toán doanh nghiệp và các tổ chức khác cũng như có khả năng đánh giá và cải tiến các hoạt động chuyên môn (PLO11) thì trong thiết kế chương trình dạy học cần tăng cường thời lượng thực hành, thực tập trong chương trình đào tạo giúp sinh viên gia tăng kỹ năng nghề nghiệp, nghiệp vụ cụ thể:

Trong phân bổ chương trình dạy học các môn học, đặc biệt là các môn học chuyên ngành cần tính toán đến phân bổ thời gian dành cho hoạt động thực hành, thực tập, rèn nghề có thể ngay tại phòng học, phòng thực hành hoặc các đơn vị thực tế.

Tăng cường kết nối giữa khoa, Nhà trường với các đơn vị đào tạo, đơn vị tuyển dụng, doanh nghiệp nhằm tạo điều kiện, cơ hội cho sinh viên tiếp cận số liệu, tình hình thực tế, học song song với thực hành, xây dựng kinh nghiệm thực hành thực tế cho sinh viên ngay còn trên ghế Nhà trường, tạo cơ hội việc làm sau khi ra trường cho sinh viên. Thông qua các hoạt động này cũng nhằm nắm bắt nhu cầu thực tế của các nhà tuyển dụng, từ đó xây dựng điều chỉnh bổ sung chương trình đào tạo đáp ứng nhu cầu xã hội.

Tăng cường công tác rèn nghề, thực hành nghề nghiệp cho sinh viên thông qua các chương trình, cuộc thi rèn luyện, kết hợp với Liên chi đoàn và các câu lạc bộ tổ chức các sân chơi tri thức như Festival Kinh tế, Accounting and Auditing Race.

Tăng cường công tác kiểm tra kiểm soát quá trình thực hành thực tập của sinh viên tại các đơn vị thực tập trong và ngoài tỉnh, kết hợp với Nhà trường, bộ phận nghiệp vụ thực hiện kiểm tra, hướng dẫn sinh viên thường xuyên trong quá trình thực tập.

*Thứ hai*, sử dụng hiệu quả nguồn lực, cơ sở vật chất, trang thiết bị phục vụ cho hoạt động giảng dạy, nghiên cứu khoa học và học tập trong Nhà trường. Đồng bộ và cập nhật dữ liệu phòng thực hành kế toán mô phỏng, phòng kế toán máy để các buổi thực hành thực sự sát với thực tiễn các hoạt động nghề nghiệp kế toán thực tế. Hệ thống tài liệu phục vụ cho hoạt động học tập, nghiên cứu khoa học sinh viên cũng cần đầy đủ, đa dạng và được cập nhật giúp sinh viên nâng cao kỹ năng nghề nghiệp chuyên môn (PLO 11).

*Thứ ba*, thường xuyên tổ chức các hoạt động ngoại khóa, tăng cường kỹ năng mềm cho sinh viên (PLO 9, PLO 10, PLO 12, PLO 13). Các hoạt động ngoại khóa có thể được thực hiện thông qua việc thành lập, tổ chức hoạt động của các câu lạc bộ trong khoa. Hiện tại ngoài những câu lạc bộ mang tính học thuật như câu lạc bộ Nhà doanh nghiệp tương lai, câu lạc bộ sinh viên nghiên cứu khoa học, câu lạc bộ Tiếng Anh kinh tế... Khoa còn có nhiều câu lạc bộ mang tính kết nối sinh viên đào tạo các bạn sinh viên ra trường đầy đủ kiến thức kỹ năng mềm đáp ứng yêu cầu thực tiễn công việc cũng như xã hội như câu lạc bộ

nhiếp ảnh, bóng đá, cầu lông, tình nguyện... Hoạt động các câu lạc bộ này luôn là môi trường tốt để sinh viên rèn luyện, giải trí và kết nối, phát triển. Tuy nhiên cần duy trì mức độ hoạt động thường xuyên của các câu lạc bộ giúp sinh viên có cơ hội giao lưu học hỏi, trau dồi các kỹ năng mềm như kỹ năng giao tiếp, kỹ năng làm việc nhóm, kỹ năng phân biệt độc lập cũng như các kỹ năng khác phục vụ cho công việc.

*Thứ tư*, nhằm đáp ứng chuẩn đầu ra về ngoại ngữ và tin học (PLO 9, PLO 10) cho sinh viên ngành Kế toán, Nhà trường cần không ngừng tăng cường đổi mới các phương thức dạy và học tin học ngoại ngữ. Trong giai đoạn thực hiện hội nhập sâu rộng việc củng cố các kỹ năng liên quan đến tin học và ngoại ngữ là một trong những yếu tố quan trọng hàng đầu, giúp sinh viên ngành Kế toán bắt nhịp được với sự phát triển của đất nước và thế giới, tránh bị tụt hậu trước sự phát triển không ngừng nghỉ của thế giới. Do đó, các khoa chuyên môn cần áp dụng các phương thức giảng dạy tiên tiến, giúp khơi dậy niềm đam mê của sinh viên đối với học phần, từ đó tăng cường khả năng ngoại ngữ, tin học hỗ trợ nâng cao chất lượng nguồn nhân lực sau khi ra trường.

*Thứ năm*, tăng cường công tác giáo dục chính trị tư tưởng để sinh viên có tình yêu đối với nghề nghiệp, hăng say trong quá trình học tập và rèn luyện nhằm phát huy năng lực bản thân, từ đó các giải pháp trong quá trình đào tạo mới phát huy hiệu quả tích cực. Phát huy vai trò công tác cố vấn học tập, giáo viên chủ nhiệm để giúp sinh viên xây dựng kế hoạch học tập phù hợp với năng lực bản thân, sát sao nắm bắt khó khăn tâm tư nguyện vọng để có biện pháp can thiệp và động viên kịp thời để các em yên tâm tập trung vào quá trình học tập.

#### 4. KẾT LUẬN

Kỹ năng thực hành nghề nghiệp là chuẩn đầu ra quan trọng để đánh giá chất lượng đào tạo của Khoa và Nhà trường vì đây là những kỹ năng cần thiết sinh viên nói chung và sinh viên khối ngành Kế toán nói riêng tự tin trước Nhà tuyển dụng. Các giải pháp trong hoạt động đào tạo nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp sinh viên đáp ứng ngày càng cao yêu cầu thị trường lao động đang là yêu cầu đặt ra hiện nay đối với các khoa đào tạo và Nhà trường. Việc thực hiện đồng bộ các giải pháp để sinh viên ra trường có kiến thức chuyên môn sâu đồng thời thành thạo kỹ năng nghề nghiệp là cần thiết nhằm khẳng định uy tín chất lượng đào tạo để khoa, Nhà trường trở thành địa chỉ đào tạo đáng tin cậy về đào tạo nguồn nhân lực nói chung và chất lượng đào tạo ngành Kế toán nói riêng phù hợp với mục tiêu, sứ mạng và tầm nhìn của Nhà trường.

#### TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Phòng Công tác Học sinh Sinh viên - Trường Đại học Hồng Đức (2021), *Báo cáo số 132/BC-ĐHHD ngày 29/12/2021 về việc Báo cáo Kết quả khảo sát tình hình việc làm học sinh - sinh viên chính quy tốt nghiệp ra trường năm 2020*.
- [2] Phòng Công tác Học sinh Sinh viên - Trường Đại học Hồng Đức (2021), *Báo cáo số 104/BC-ĐHHD ngày 31/12/2020 về việc Báo cáo Kết quả khảo sát tình hình việc làm học sinh - sinh viên chính quy tốt nghiệp ra trường năm 2019*.

- [3] Phòng Công tác Học sinh Sinh viên - Trường Đại học Hồng Đức (2021), *Báo cáo số 112/BC-ĐHHĐ ngày 20/12/2019 về việc Báo cáo Báo cáo Kết quả khảo sát tình hình việc làm học sinh - sinh viên chính quy tốt nghiệp ra trường năm 2018.*
- [4] Phòng Công tác Học sinh Sinh viên - Trường Đại học Hồng Đức (2021), *Báo cáo số 18/BC-ĐHHĐ ngày 17/02/2018 Báo cáo Báo cáo Kết quả khảo sát tình hình việc làm học sinh - sinh viên chính quy tốt nghiệp của Nhà Trường năm 2017.*
- [5] Phòng Công tác Học sinh Sinh viên - Trường Đại học Hồng Đức (2021), *Báo cáo số 24/BC-ĐHHĐ ngày 14/02/2021 về Kết quả khảo sát chất lượng đào tạo tại các đơn vị sử dụng lao động có sinh viên tốt nghiệp của Nhà trường năm 2020.*
- [6] Trung tâm kiểm định - ĐHQGHN (2021), *Báo cáo đánh giá ngoài Chương trình đào tạo chính quy trình độ đại học ngành Kế toán của Trường Đại học Hồng Đức.*
- [7] Trường Đại học Hồng Đức (2021), *Chương trình đào tạo ngành Kế toán.*
- [8] Trường Đại học Hồng Đức (2022), *Quyết định số 1885/QĐ-ĐHHĐ ngày 25/08/2022 về việc ban hành Khung chương trình dạy học áp dụng cho khóa tuyển sinh năm 2022.*

## **IMPROVING CAREER SKILLS FOR ACCOUNTING STUDENTS TO MEET THE OUTPUT STANDARD OF EDUCATION PROGRAM**

**Le Thi Hong, Tran Thi Lan Huong**

### **ABSTRACT**

*The accounting education program of Hong Duc University is a program built with the output standards of knowledge, skills and attitudes based on the regulations of the Ministry of Education and Training to train high-quality accountants, meeting the needs of the society. Every year, the program is always reviewed, revised and supplemented based on the survey results to collect opinions of stakeholders such as employers, graduates about the level of satisfaction with student career skills. In order to train high-quality accounting human resources, implementation of synchronous solutions to improve career skills is necessary for students to meet the output standards as well as employer requirements when they graduate.*

**Keywords:** *Output standards, Accounting major, Hong Duc University.*

*\* Ngày nộp bài: 13/10/2022; Ngày gửi phản biện: 13/10/2022; Ngày duyệt đăng: 31/10/2022*

*\* Bài báo này là kết quả nghiên cứu từ đề tài cấp cơ sở, mã số đề tài ĐT-2021-38 của Trường Đại học Hồng Đức*